

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và**  
**Ban kiểm soát năm 2026**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020.

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về việc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt.

Căn cứ tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

**I. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc năm 2025.**

**1. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.**

Nghị quyết số 98 NQ/ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh. Trong đó thông qua Tờ trình về việc tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị rà soát, xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 và xin ý kiến cơ quan chủ sở hữu, trên cơ sở đó để Hội đồng quản trị phê duyệt và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Hội đồng quản trị báo cáo tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

**1.1. Tiền lương của Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách năm 2025.**



Tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch của Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát (03 người: Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát) làm việc chuyên trách năm 2025 là: **4.058.147.432 đồng** (xác định theo qui định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025). Đồng thời qui định về việc tiền lương tăng thêm, giảm đi theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận theo qui định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 nêu trên.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát năm 2025 (của 03 người: Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, tổng số tháng công tác thực tế là 36 tháng) là: **4.622.229.925 đồng** (theo qui định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 tiền lương được tính tăng thêm tối đa 19,1%, HĐQT tính tăng thêm 13,9%).

Trong đó

- Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 1.899.692.181 đồng
- Tiền lương của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 1.519.753.745 đồng
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 1.202.784.000 đồng

**1.2. Thù lao của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2025.**

Tổng mức thù lao kế hoạch của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2025 là: **811.629.486 đồng** (xác định theo qui định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025).

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và tình hình thực tế. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ thù lao của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2025: **812.259.053 đồng**

Trong đó:

- Thù lao của Thành viên HĐQT (03 người, gồm: 01 Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc + 02 thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc) là: 190.567.418 đồng x 3 người = 571.702.253 đồng

- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát (02 người) là: 120.278.400 đồng x 2 người = 240.556.800 đồng

**2. Tiền lương của Tổng giám đốc năm 2025.**

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán tiền lương của Tổng giám đốc năm 2025 là: **1.582.478.618 đồng**.

**II. Tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026.**

Căn cứ các qui định hiện hành của Nhà nước về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý doanh nghiệp có vốn chi phối của Nhà nước (Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ) và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Hội đồng quản trị xây dựng và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát như sau:

**1. Tiền lương kế hoạch của Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách năm 2026.**

Mức lương bình quân kế hoạch của Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách được xác định trên cơ sở mức lương cơ bản theo (Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ):

Đơn vị: triệu đồng/tháng

Chức danh	Mức lương cơ bản
1. Chủ tịch Hội đồng quản trị	53
2. Trưởng Ban kiểm soát	44
3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên	43

Doanh nghiệp có lợi nhuận và lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch thì mức tiền lương tối đa bằng 02 lần mức lương cơ bản. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty cao hơn thực hiện năm 2025. Theo đó Quỹ lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty (04 người, tính theo số tháng làm việc dự kiến trong năm là 44 tháng) làm việc chuyên trách năm 2026:

$[106.000.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ người} \times 12 \text{ tháng}] + [86.000.000 \text{ đồng} \times 20 \text{ tháng (gồm 02 người, trong đó 01 người dự kiến số tháng làm việc trong năm là 08 tháng)}] + [88.000.000 \text{ đồng} \times 01 \text{ người} \times 12 \text{ tháng}] = 4.048.000.000 \text{ đồng}$ , theo đó mức lương bình quân kế hoạch là 92.000.000 đồng/người/tháng.

**2. Thù lao kế hoạch của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát làm việc không chuyên trách năm 2026.**

Thù lao kế hoạch của Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Tổng công ty làm việc không chuyên trách năm 2026 được xây dựng theo qui định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 “Mức thù lao tối đa của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách được xác định theo thời gian thực tế làm việc nhưng không được vượt quá 20% mức tiền lương tương ứng của Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên chuyên trách”.

Tổng mức thù lao kế hoạch của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty làm việc không chuyên trách năm 2026, như sau:

- Mức thù lao Thành viên Hội đồng quản trị (03 người, gồm: 01 Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc + 02 thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc. Số tháng làm việc dự kiến là 28 tháng) bằng 13% của Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách:  $86.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 13\% = 11.180.000 \text{ đồng/người/tháng}$ .

- Mức thù lao Thành viên Ban kiểm soát (02 người): bằng 10% của Kiểm soát viên chuyên trách (Trưởng ban Kiểm soát).

$88.000.000 \text{ đồng/người/tháng} \times 10\% = 8.800.000 \text{ đồng/người/tháng}$ .

Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026 của Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Tổng công ty làm việc không chuyên trách (tính theo số tháng đảm nhiệm công việc

2025  
CÔNG TY  
VIỆT NAM  
SỐ PHÂN  
FOR  
-TP.H

trong năm): [11.180.000 đồng x 28 tháng (gồm 03 người, trong đó 01 người dự kiến số tháng làm việc trong năm là 04 tháng)] + [8.800.000 đồng x 2 người x 12 tháng) = **524.240.000 đồng**, theo đó mức thù lao bình quân kế hoạch là 10.081.538 đồng/người/tháng.

### **III. Tiền lương, thù lao năm 2026 tăng thêm hoặc giảm đi của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.**

Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát sẽ được điều chỉnh, tăng lên hoặc giảm đi theo kết quả lợi nhuận thực tế đạt được theo qui định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước nêu trên.

*Nếu lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì thực hiện theo nguyên tắc 1% lợi nhuận vượt so với kế hoạch, được tính thêm 2% mức tiền lương nhưng không quá 20% mức tiền lương tính trên cơ sở 02 lần mức lương cơ bản. Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì mức tiền lương tối đa được tính bằng 80% nhân với 02 lần mức lương cơ bản và nhân với tỷ lệ lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức lương cơ bản.*

### **IV. Chi trả, quyết toán lương.**

Hội đồng quản trị Tổng công ty thực hiện theo qui định hiện hành của Nhà nước và của Tổng công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phí Mạnh Cường**

